

**UBND TỈNH TUYÊN QUANG
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /SGDDĐT-HSSV-KHCNTT
V/v triển khai chính sách hỗ trợ học
sinh theo Nghị quyết số 02/2026/NQ-
HĐND ngày 28/3/2026 của Hội đồng
nhân dân tỉnh

Tuyên Quang, ngày tháng 4 năm 2026

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân các xã, phường;
- Các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh.

Căn cứ Nghị quyết số 02/2026/NQ-HĐND ngày 28/03/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ đối với học sinh đang học bán trú, học sinh thuộc hộ nghèo không thuộc đối tượng hưởng theo Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ tại các cơ sở giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Công văn số 2145/UBND-VHXXH ngày 01/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/2026/NQ-HĐND ngày 28/03/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Để tổ chức triển khai thực hiện thống nhất, đúng quy định tại Nghị quyết số 02/2026/NQ-HĐND, Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị Ủy ban nhân dân các xã, phường, các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh (gọi chung là các cơ quan, đơn vị) thực hiện nội dung sau:

1. Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Nghị quyết số 02/2026/NQ-HĐND

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tổ chức nghiên cứu, tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/2026/NQ-HĐND đến toàn thể cán bộ công chức, viên chức, người lao động và người dân trên địa bàn (có Nghị quyết gửi kèm). Việc tuyên truyền, phổ biến phải bảo đảm đầy đủ, kịp thời, đúng nội dung, đúng tinh thần và yêu cầu của Nghị quyết.

2. Xác định đối tượng và điều kiện hưởng chính sách hỗ trợ

- Đối tượng hưởng: Học sinh tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông thuộc đối tượng hưởng chính sách phải đáp ứng theo quy định tại khoản 2 Điều 1, Nghị quyết số 02/2026/NQ-HĐND.

- Điều kiện hưởng: Học sinh tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông thuộc đối tượng hưởng chính sách phải đáp ứng đầy đủ điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 2, Nghị quyết số 02/2026/NQ-HĐND.

- Việc tổ chức thực hiện chính sách phải bảo đảm đúng đối tượng, đúng mức hỗ trợ, kịp thời, công khai, minh bạch, không trùng lặp với các chính sách khác.

3. Quy trình xét duyệt đối tượng được hưởng chính sách

Thời điểm xét duyệt đối tượng hưởng chính sách cùng với thời điểm xét duyệt đối tượng học sinh hưởng chính sách theo Nghị định 66/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ và vận dụng các nội dung quy định tại Nghị định số 66/2025/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn có liên quan để xây dựng, tổ chức thực hiện quy trình xét duyệt đối tượng bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy định.

4. Tổ chức bữa ăn cho học sinh ở bán trú trong trường

Các cơ sở giáo dục có học sinh ở bán trú trong trường chủ động lựa chọn và xây dựng phương án tổ chức bữa ăn tập trung cho học sinh căn cứ vào điều kiện thực tế, bảo đảm dinh dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm.

5. Lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí

5.1. Lập dự toán kinh phí: Hằng năm, tại thời điểm lập dự toán ngân sách nhà nước, các cơ sở giáo dục căn cứ vào số lượng học sinh thuộc diện được hưởng chính sách để lập danh sách và xây dựng dự toán kinh phí hỗ trợ học sinh, gửi về cơ quan quản lý trực tiếp.

5.2. Quản lý và sử dụng và quyết toán kinh phí

- Các cơ sở giáo dục được giao kinh phí thực hiện chính sách cho học sinh có trách nhiệm quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích, đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước; đồng thời lập và gửi báo cáo quyết toán kinh phí thực hiện chính sách như sau: đối với các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân cấp xã, gửi về Ủy ban nhân dân cấp xã; đối với các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, gửi cơ quan tài chính cùng cấp trước ngày 20 tháng 7 hằng năm, làm căn cứ xác định và bố trí dự toán kinh phí năm kế hoạch.

- Kinh phí hỗ trợ tiền ăn, tiền nhà ở cho học sinh ở bán trú; tiền hỗ trợ cho học sinh thuộc hộ nghèo quy định tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 02/2026/NQ-HĐND được chi trả, cấp phát hằng tháng. Các cơ sở giáo dục thực hiện chi hỗ trợ cho các đối tượng thụ hưởng theo quy định của pháp luật.

- Việc lập dự toán, phân bổ, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Kế toán, Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

- Người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu chịu trách nhiệm trước pháp luật về quản lý, sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ cho học sinh.

6. Tổ chức thực hiện

a) Đề nghị Ủy ban nhân dân xã, phường

- Triển khai thực hiện chính sách đảm bảo quy định tại Nghị quyết số 02/2026/NQ-HĐND.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục kịp thời tuyên truyền, phổ biến các chính sách hỗ trợ được quy định tại Nghị quyết số 02/2026/NQ-HĐND tới toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc trách nhiệm quản lý, căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao tổ chức xét duyệt, lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành.

- Tổ chức kiểm tra đối với quá trình chấp hành dự toán và quyết toán ngân sách của các đơn vị dự toán trực thuộc theo đúng quy định hiện hành.

b) Các cơ sở giáo dục

- Chịu trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với gia đình đối tượng thụ hưởng chính sách trong việc đảm bảo hồ sơ đầy đủ, chính xác.

- Xây dựng dự toán kinh phí hỗ trợ trong tháng 4/2026 để tổ chức thực hiện đối với năm học 2025-2026; từ năm học 2026-2027 trở đi lập dự toán theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và hướng dẫn hiện hành.

- Thực hiện chi trả chế độ kịp thời, đầy đủ theo quy định.

- Giải trình, giải quyết các kiến nghị phản ánh có liên quan trong phạm vi thẩm quyền.

Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị các cơ quan, đơn vị nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh về Sở Giáo dục và Đào tạo (qua Phòng Học sinh sinh viên - Khoa học công nghệ và thông tin) để phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (*báo cáo*);
- Các sở: Tài chính; Tư Pháp, Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- Các phòng thuộc Sở GDĐT;
- Lưu VT, HSSV-KHCNTT (N.Lăng).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Bùi Quang Trí